



**CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT LIỆU XÂY DỰNG VÀ CHẤT ĐỐT ĐỒNG NAI
(BMF)**

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
NĂM 2018**

Đồng Nai, tháng 02 năm 2019

Số /BCTN2019-BMF

Biên Hòa, ngày tháng 02 năm 2019

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN VLXD VÀ CHẤT ĐÓT ĐỒNG NAI
NĂM 2018

I. Thông tin chung:

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: Công ty Cổ phần Vật liệu xây dựng và Chất đốt Đồng Nai
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 3600661303
- Vốn điều lệ: 20.798.000.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 20.798.000.000 đồng
- Địa chỉ: 255B, đường Phạm Văn Thuận, phường Tân Mai, Biên Hòa, Đồng Nai
- Số điện thoại: 0251 3819431
- Số fax: 0251 3822014
- Website: chatdotdongnai.com
- Mã cổ phiếu: BMF

Quá trình hình thành và phát triển:

- Quá trình hình thành và phát triển: Công ty Cổ phần Vật Liệu Xây Dựng và Chất đốt là doanh nghiệp nhà nước độc lập, được chuyển sang hình thức là công ty cổ phần với số vốn nhà nước là 51% và cơ quan quản lý trực tiếp là Tổng công ty Công nghiệp Thực phẩm Đồng Nai theo hình thức Công ty mẹ - Công ty con. Công ty được thành lập theo Nghị định 388-HĐBT ngày 20/11/1991 và Nghị định 156-HĐBT ngày 7/5/1992 của Hội đồng Bộ trưởng và Quyết định số 1152/QĐ-UBT ngày 05/9/1992 của Chủ tịch Ủy ban Nhân dân Tỉnh Đồng Nai.

- Các giai đoạn hình thành:

- + Tổ chức tiền thân của Công ty giai đoạn một - Tổ xây lắp (đơn vị hạch toán báo sổ), thuộc Phòng Kho Vận, Ty Thương Nghiệp.

Sau khi thành lập Tỉnh Đồng Nai từ việc nhập ba tỉnh trước giải phóng (Biên Hoà, Long Khánh, Bà Rịa), ngày 24/12/1976 Ủy ban Nhân dân Tỉnh thành lập lại Ty

Thương nghiệp. Ty Thương nghiệp thời gian này là đơn vị vừa có chức năng quản lý nhà nước vừa có chức năng trực tiếp tổ chức sản xuất, kinh doanh, đặc biệt là chức năng phân phối hàng hoá trong cơ chế kế hoạch hoá tập trung. Từ đó Ty có cơ cấu tổ chức gồm: Phòng Tổ chức - Hành chính, Phòng Kế hoạch - Thống kê, Phòng Kế toán-Tài vụ, Phòng Quản lý - Cải tạo thị trường và Phòng Kho vận.

Để thực hiện nhiệm vụ dự trữ, vận chuyển, Phòng Kho vận có Tổ sửa chữa, thực hiện các việc sửa chữa các cơ sở vật chất, kho tàng của ngành, đây chính là tổ chức tiền thân của Công ty Vật liệu xây dựng và Chất đốt hiện nay.

+ Giai đoạn chuyển tiếp - Xí nghiệp xây lắp Thương nghiệp (hạch toán kinh tế độc lập), trực thuộc Ty Thương Nghiệp.

Quá trình vận động của nền kinh tế đòi hỏi việc thoả mãn nhu cầu xây dựng và vật liệu xây dựng ngày càng tăng, với khả năng và tính năng động của bộ máy quản lý Tổ sửa chữa; Tháng 7 năm 1979, Ty Thương nghiệp đã tách Tổ ra khỏi Phòng và thành lập Xí nghiệp Xây lắp Thương nghiệp trực thuộc Ty và đơn vị hạch toán kinh tế độc lập.

Giai đoạn hoàn thiện tổ chức, thành lập và thành lập lại Công ty trực thuộc Sở Thương Mại-Du lịch Đồng Nai - Công Ty Vật Liệu Xây Dựng Và Chất Đốt Đồng Nai.

Việc phát triển liên tục của đơn vị, với tên gọi Xí nghiệp Xây lắp không còn phù hợp nữa, đơn vị đã kiến nghị và được Sở Thương mại - Du lịch Đồng Nai (thời điểm này Ty Thương nghiệp đã đổi tên thành Sở) nhất trí trình Ủy ban Nhân dân Tỉnh Đồng Nai ra quyết định thành lập Công ty.

Đầu năm 1982, Ủy ban Nhân dân Tỉnh ra quyết định thành lập, với tên gọi "Công ty kinh doanh vật liệu xây dựng và xây lắp". Ngày đầu thành lập Công ty được nhận bàn giao 40.000 đồng tiền vốn và một căn nhà cấp 4 khoảng 80m² làm văn phòng.

Năm 1992 công ty được thành lập lại theo Quyết định số 1152/QĐ-UBT ngày 5/9/1992 của Chủ tịch Ủy ban Nhân dân Tỉnh Đồng Nai về việc thành lập doanh nghiệp nhà nước và đổi tên là: Công Ty Vật Liệu Xây Dựng và Chất Đốt Đồng Nai.

Ngày 05 tháng 9 năm 2003 theo Quyết định số 2863/2003/QĐ.CT.UBT của Ủy ban Nhân dân Tỉnh Đồng Nai, quyết định chuyển Công ty từ hình thức công ty nhà nước sang hình thức công ty cổ phần với vốn 51% là vốn nhà nước.

+ Giai đoạn sau cổ phần hóa:

- Thực hiện Quyết định số 2484/QĐ-UBND ngày 07/7/2005 của Ủy ban Nhân dân



Tỉnh Đồng Nai về việc chuyển giao quyền chủ sở hữu vốn nhà nước tại các doanh nghiệp cho Tổng Công ty Công Nghiệp thực phẩm Đồng Nai; trong đó có đơn vị Công ty Cổ phần Vật liệu xây dựng và Chất đốt Đồng Nai.

- Thực hiện theo quyết định số 238/QĐ-HĐTV ngày 29/6/2015 của Tổng Công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai về việc chuyển toàn bộ quyền sở hữu vốn nhà nước do Tổng Công ty Công nghiệp Thực phẩm Đồng Nai nắm giữ cho Công ty TNHH MTV Đầu tư Phát triển Bửu Long với tổng số vốn nắm giữ trên vốn điều lệ là 10.608.000.000 đồng, chiếm tỷ lệ 51,005%.
- + Ngày 07 tháng 3 năm 2018 Công ty được Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN) chấp thuận là công ty đại chúng theo công văn số 1358/UBCK-GSDC; đến ngày 09 tháng 4 năm 2018 Công ty được Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX) chấp thuận việc ngày giao dịch đầu tiên theo công văn số 310/TB-SGDHN.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

- Ngành nghề kinh doanh chính :
 - Bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh.
Chi tiết: Xăng, dầu, nhớt, các chất bôi trơn. (chỉ hoạt động khi có đủ điều kiện kinh doanh theo quy định của pháp luật).
 - Nhà hàng và các +dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động.
Chi tiết: Nhà hàng, quán ăn, hàng ăn uống (không bao gồm kinh doanh quán bar và các dịch vụ giải khát có kèm khiêu vũ) (chỉ hoạt động khi cơ quan có thẩm quyền chấp thuận và có đủ điều kiện kinh doanh theo quy định của pháp luật).
 - Đại lý ô tô và xe có động cơ khác.
Chi tiết: Đại lý ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống).
 - Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống.
Chi tiết: Bán buôn nông sản. (thực hiện theo Quyết định số 62/2013/QĐ-TTg ngày 25/10/2013 của Thủ tướng Chính phủ).
 - Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh.
Chi tiết: Khí dầu mỏ hoá lỏng, chất đốt. (chỉ hoạt động khi có đủ điều kiện kinh doanh theo quy định của pháp luật).
 - Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng.
Chi tiết: Bán buôn vật liệu xây dựng.
 - Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét (không sản xuất tại trụ sở,

087
IG T
HÀ
VAY
TĐ
NAI
08

chỉ hoạt động khi cơ quan có thẩm quyền chấp thuận về địa điểm và có đủ điều kiện kinh doanh theo quy định của pháp luật).

- Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét.

Chi tiết: Khai thác đá. (chỉ hoạt động khi có đủ điều kiện kinh doanh theo quy định của pháp luật).

- Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác.

- Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình.

Chi tiết: Đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện.

- Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê (chỉ hoạt động khi có đủ điều kiện kinh doanh theo quy định của pháp luật).

- Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác (chỉ hoạt động khi có đủ điều kiện kinh doanh theo quy định của pháp luật).

- Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh.

Chi tiết: Bán lẻ vật liệu xây dựng.

- Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan.

Chi tiết: Xăng, dầu, nhớt, khí dầu mỏ hoá lỏng và các chất bôi trơn. (chỉ hoạt động khi có đủ điều kiện kinh doanh theo quy định của pháp luật).

- Trồng cây lâu năm khác.

Chi tiết: Trồng cây công nghiệp. (không hoạt động tại trụ sở).

- Địa bàn kinh doanh: Tỉnh Đồng Nai, Bình Dương, TP Hồ Chí Minh.....

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

3.1 Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty

- **Đại hội đồng cổ đông:** Gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty, quyết định những vấn đề được Luật pháp và Điều lệ Công ty quy định. ĐHĐCĐ có các quyền và nhiệm vụ sau đây:

+ Quyết định sửa đổi, bổ sung Điều lệ;

+ Thông qua định hướng phát triển của Công ty, các báo cáo tài chính hàng năm của công ty;

+ Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát.

+ Quyết định loại, tổng số cổ phần và các loại chứng khoán khác được quyền



chào bán;

- + Quyết định mức cổ tức hàng năm của từng loại cổ phần;
- + Quyết định tổ chức lại, giải thể Công ty;
- + Các quyền và nhiệm vụ khác được quy định tại Điều lệ Công ty.
- **Hội đồng quản trị:** Là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ. HĐQT có trách nhiệm giám sát Giám đốc điều hành và những người quản lý khác. HĐQT thường xuyên giám sát hoạt động kinh doanh, hoạt động kiểm soát nội bộ và hoạt động quản lý rủi ro của Công ty. HĐQT của Công ty gồm 05 người do ĐHĐCĐ bầu ra. Quyền và nghĩa vụ của HĐQT do Luật pháp và Điều lệ Công ty, các quy chế nội bộ của Công ty và Nghị quyết ĐHĐCĐ quy định.
- **Ban Kiểm soát:** Là cơ quan kiểm tra hoạt động tài chính của Công ty, giám sát việc chấp hành chế độ hạch toán, hoạt động của hệ thống kiểm tra và kiểm toán nội bộ của Công ty. Ban Kiểm soát thẩm định báo cáo tài chính hàng năm, kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến hoạt động tài chính khi xét thấy cần thiết hoặc theo quyết định của ĐHĐCĐ hoặc theo yêu cầu của cổ đông lớn. Ban Kiểm soát báo cáo ĐHĐCĐ về tính chính xác, trung thực và hợp pháp của chứng từ, sổ sách kế toán, báo cáo tài chính và hoạt động của hệ thống kiểm tra kiểm soát nội bộ. Ban Kiểm soát của Công ty gồm 03 người do ĐHĐCĐ bầu ra.
- **Ban Giám đốc:** Gồm có Giám đốc và các Phó giám đốc. Giám đốc của Công ty là người đại diện theo pháp luật của Công ty, chịu trách nhiệm trước nhà nước và cơ quan chủ quản cấp trên về toàn bộ kết quả kinh doanh, điều hành công ty. Phó Giám đốc: là người giúp việc cho Giám đốc, chịu trách nhiệm trước Giám đốc về phần việc được phân công đồng thời chịu trách nhiệm cá nhân về hành vi sai phạm trước pháp luật nhưng Giám đốc vẫn chịu trách nhiệm chính. Ban Giám đốc Công ty gồm 04 người gồm 01 Giám đốc và 03 Phó Giám đốc.
- **Các phòng, ban chức năng bao gồm:**
 - + **Phòng Tổ chức - Hành chính:**

Tổ chức quản lý lao động, quản lý hồ sơ CBCNV lập thủ tục hợp đồng lao động đối với các loại hợp đồng lao động Công ty kí kết thoả thuận với người lao động.

Quản lí, sử dụng con dấu, lưu trữ bảo quản các công văn tài liệu, trang thiết bị văn phòng và phòng cháy chữa cháy.

Đề xuất với Giám đốc trong việc thực hiện giải quyết các chính sách đối với cán bộ công nhân viên như: tuyển dụng, cho thôi việc, nghỉ hưu, đề bạt theo đúng qui định hiện hành của nhà nước, đảm bảo tinh gọn hiệu quả.

Phối hợp với công đoàn thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách cho người lao động; Tham gia cùng các phòng ban khác trong việc xây dựng các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh, kế hoạch nhân sự tiền lương cho từng tháng.

Thực hiện công tác hành chính pháp chế, tổng hợp... ban hành nội qui kỉ luật, khen thưởng đối với cán bộ công nhân viên mỗi năm.

+ Phòng Kế hoạch:

Tham mưu giúp Giám đốc thực hiện qui hoạch qui mô tổng thể trong toàn bộ công ty, định hướng chương trình kế hoạch phát triển kinh doanh trước mắt và lâu dài. Thực hiện các luận chứng kinh tế kĩ thuật đầu tư xây dựng kinh doanh các thủ tục pháp lí trong công việc xây dựng đầu tư cơ sở vật chất kĩ thuật.

Xây dựng kế hoạch kinh doanh hàng năm và phân bổ kế hoạch kinh doanh đối với cơ sở trực thuộc. Xây dựng định mức kinh tế kĩ thuật cho ngành nghề kinh doanh của công ty và theo dõi kiểm tra việc thực hiện định mức.

Theo dõi tiến độ thực hiện kế hoạch kinh doanh: tuần, tháng, quý, năm để có sự điều chỉnh và tháo gỡ kịp thời khi có biến động về tình hình kinh doanh.

Dự báo thông tin thị trường, giúp Giám đốc Công ty có biện pháp chỉ đạo phương án kinh doanh, đồng thời nắm bắt kịp thời các chủ trương chính sách của nhà nước ban hành để xử lí tình hình kinh doanh, hạn chế tối đa những rủi ro, tổn thất.

Xây dựng các chương trình tiếp thị và theo dõi việc lưu chuyển hàng hóa.

Sửa chữa lên kế hoạch thay thế linh kiện hư hỏng của các thiết bị. Xây dựng các hạng mục công trình tại các chi nhánh của Công ty. Lập dự toán các hạng mục xây dựng lớn chỉ định đấu thầu thi công công trình.

+ Phòng Kế toán:

Tổng hợp, thanh toán, hạch toán kế toán, thống kê toàn bộ hoạt động kinh doanh của công ty theo chế độ quy định của bộ tài chính.

Tổ chức quản lí và bảo quản các hoá đơn chứng từ.



Lập kế hoạch các nguồn vốn, chi phí đề xuất phương án xử lí, phương thức hạch toán, bảo tồn và sử dụng tốt nhất mọi nguồn vốn để đưa vào sản xuất kinh doanh có hiệu quả.

Cân đối nguồn vốn, tình hình thu chi tài chính thực hiện các khoản nộp đối với nhà nước.

Phản ánh, kiểm soát tình hình hoàn thành các chỉ tài chính trong kì kế hoạch, tình hình hoàn thành các chỉ tiêu tài chính trong kì kế hoạch, tình hình chế độ hạch toán, kế toán theo qui định của nhà nước.

Tổ chức thu chi đúng nguyên tắc tài chính.

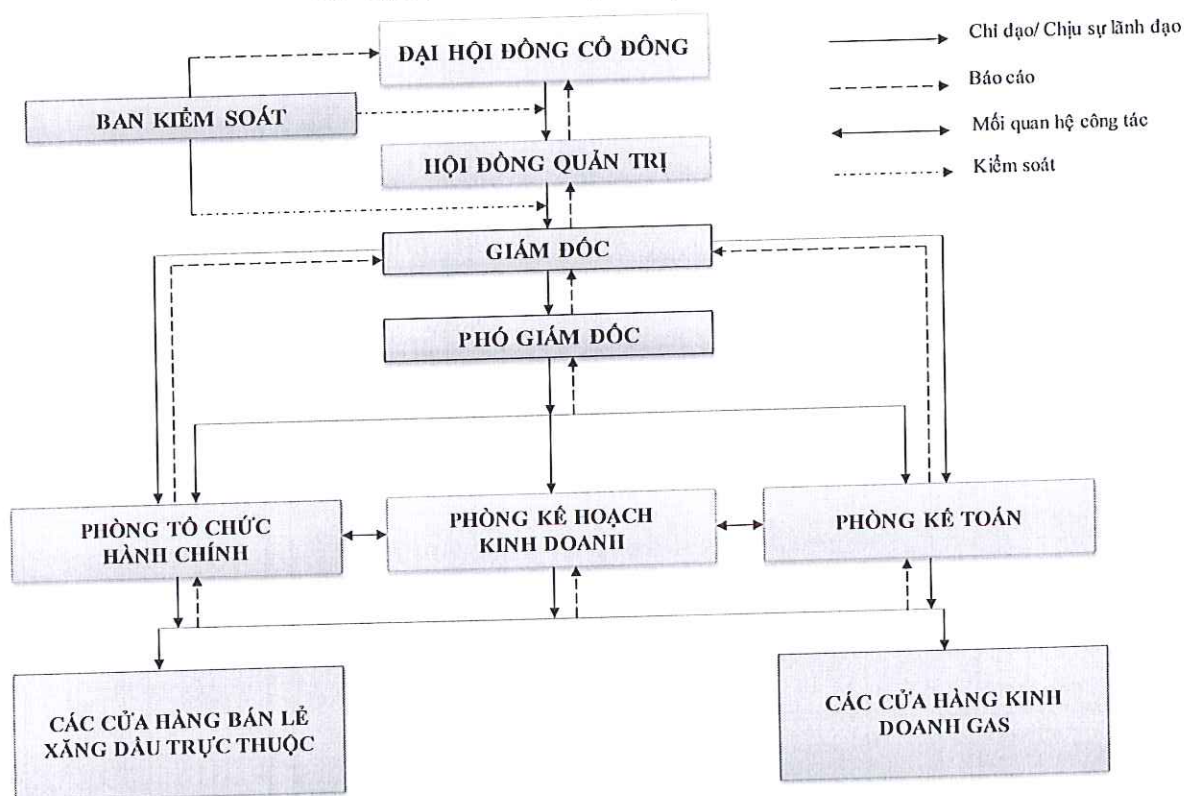
Tham mưu cho giám đốc trong việc đề xuất các phương thức kinh doanh áp dụng ở các đơn vị cơ sở trực thuộc và các điều khoản trong hợp đồng kinh tế có liên quan đến phương thức thanh toán và công tác hạch toán, quyết toán.

Lập báo cáo quyết toán định kì, chính xác, đúng hạn. Xây dựng hệ thống sổ sách chứng từ theo đúng qui định của nhà nước.

Liên kết chặt chẽ với các phòng ban khác để hoàn thành nhiệm vụ được giao cũng như thực hiện tốt các chức năng của mình.

3.2 Cơ cấu tổ chức bộ máy và quản lý, mối quan hệ giữa các bộ phận trong Công ty được thể hiện cụ thể thông qua sơ đồ dưới đây:

Cơ cấu tổ chức và quản lý của Công ty



- Các công ty con, công ty liên kết:

➤ **Công ty con:** Không có

➤ **Công ty liên doanh, liên kết:**

Công ty có các Công ty liên kết và thông tin về công ty liên kết như sau:

❖ Công ty TNHH Thực phẩm Rạng Đông:

+ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 3600248537 do Sở KH&ĐT tỉnh Đồng Nai cấp lần đầu ngày 20/06/1996 và thay đổi lần thứ tư ngày 25/07/2016.

+ Trụ sở chính: 01A, Xa lộ Hà Nội, Phường Tân Biên, Thành phố Biên Hoà, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

+ Hoạt động kinh doanh chính: Dịch vụ ăn uống công cộng, chế biến bữa ăn công nghiệp, kinh doanh thực phẩm và giết mổ gia súc; Bán buôn thực phẩm ...

+ Số vốn góp Công ty sở hữu tại Công ty TNHH Thực phẩm Rạng Đông (tính đến ngày 31/12/2018) là: 1.100.000.000 đồng, chiếm 44% vốn điều lệ của Công ty TNHH Thực phẩm Rạng Đông.

➤ **Công ty có các đơn vị trực thuộc chuyên doanh như sau:**

STT	Tên đơn vị	Địa chỉ
1	Cửa hàng xăng dầu Hưng Nghĩa – Chi nhánh	Số 1, Ấp Hưng Nghĩa, Quốc lộ 1A, xã Hưng Lộc, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai
2	Cửa hàng xăng dầu Núi Le – Chi nhánh	Ấp 4, Quốc lộ 1A, xã Xuân Tâm, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai
3	Cửa hàng xăng dầu Long Phước – Chi nhánh	Quốc lộ 51, ấp Đất Mới, xã Long Phước, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai
4	Cửa hàng xăng dầu Dầu Giấy – Chi nhánh	Ngã 3 Dầu Giấy, quốc lộ 1A, xã Xuân Thạnh, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai
5	Cửa hàng xăng dầu Trảng Bom – Chi nhánh	Quốc lộ 1, khu phố 3, thị trấn Trảng Bom, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai
6	Cửa hàng xăng dầu Số 2 – Chi nhánh	Số 219 Phạm Văn Thuận, phường Tân Tiến, TP Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
7	Cửa hàng xăng dầu Tân Biên – Chi nhánh	Số 478/8, KP 5B, ngã 3 cầu Sập, xa lộ Hà Nội, phường Tân Biên, TP Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
8	Cửa hàng xăng dầu An Bình – Chi nhánh	Số 1A, KP 10, xa lộ Hà Nội, phường An Bình, TP Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
9	Cửa hàng xăng dầu Phú Bình – Chi nhánh	Km 135, quốc lộ 20, xã Phú Bình, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai

10	Trạm xăng dầu Trảng Dài II – Chi nhánh	Số 36, KP 3, tổ 10, đường Bùi Trọng Nghĩa, phường Trảng Dài, TP Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
11	Cửa hàng kinh doanh gas tổng hợp – Chi nhánh	Số 255B, đường Phạm Văn Thuận, phường Tân Mai, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

4. Định hướng phát triển

- Vị thế của Công ty trong ngành:

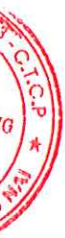
Với hệ thống bán lẻ xăng dầu của Công ty nằm rải trên địa bàn tỉnh với 10 cửa hàng thường xuyên bán xăng dầu ra thị trường; Công ty đã xây dựng các trạm xăng nằm ở những vị trí thuận lợi trên địa bàn tỉnh. Ngoài ra, với vai trò là một trong những tổng đại lý phân phối xăng dầu trên địa bàn tỉnh, Công ty luôn chủ động trong công tác dự trữ hàng hóa, đảm bảo nguồn cung ứng hàng hóa cho khách hàng cũng như ảnh hưởng do những biến động về giá trên thị trường. Với lịch sử hoạt động từ những năm 80 nên hiện nay, ngoài việc đã xây dựng được đội ngũ nhân viên giàu kinh nghiệm về ngành xăng dầu, gắn bó với doanh nghiệp, Công ty còn luôn chú trọng và đã xây dựng được nguồn khách hàng truyền thống, uy tín lâu năm trên địa bàn Tỉnh cũng như các khu vực lân cận.

- Triển vọng phát triển của ngành:

Theo dự báo của BMI, tiêu thụ xăng dầu của thị trường Việt Nam được dự báo sẽ tiếp tục tăng trưởng với tốc độ trung bình 4,7%/ năm trong năm năm tiếp theo, cao hơn so với các nước trong khu vực. Cùng với đó, Wood MacKenzie dự báo tiêu thụ xăng dầu đến năm 2020 của Việt Nam sẽ đạt 22,4 triệu tấn và năm 2025 là 29,9 triệu tấn, tương ứng mức tăng trưởng trung bình 4,9%/năm.

Tính tới cuối năm 2018, mức tiêu thụ xăng dầu bình quân đầu người của Việt Nam còn khá thấp so với các nước khu vực Asean. Cùng với việc điều kiện kinh tế phát triển và nhu cầu vận tải cá nhân gia tăng sẽ khiến cho mức tiêu thụ bình quân của Việt Nam sẽ tiếp tục gia tăng trong những năm tới. Nhìn chung, thị trường xăng dầu nội địa của Việt Nam sẽ tiếp tục phát triển ổn định với dự địa phát triển lớn và tốc độ phát triển cao hơn khá nhiều so với khu vực và thế giới trong các năm tiếp theo.

Tỉnh Đồng Nai nằm trong vùng kinh tế trọng điểm phía Nam, là cửa ngõ phía Đông của Thành phố Hồ Chí Minh có vị trí hết sức quan trọng và là một trung tâm kinh tế lớn của cả khu vực phía Nam. Tỉnh Đồng Nai có hệ thống giao thông thuận tiện với nhiều tuyến đường huyết mạch quốc gia đi qua như quốc lộ 1A, quốc lộ 20,



quốc lộ 51, tuyến đường Bắc Nam, tiếp giáp Cảng Sài Gòn, Sân bay Quốc tế Tân Sơn Nhất ... do đó góp phần tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động kinh tế trong vùng cũng như giao thương với cả nước.

Với hệ thống giao thông thuận lợi, tình hình phát triển kinh tế xã hội còn nhiều điều kiện và động lực để phát triển, ngành xăng dầu tại Đồng Nai và các địa bàn lân cận sẽ tiếp tục còn nhiều dư địa để tăng trưởng.

5. Các rủi ro:

Công ty Cổ phần Vật liệu Xây dựng và Chất đốt Đồng Nai hoạt động trong lĩnh vực kinh doanh, bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh xăng, dầu, nhớt, các chất bôi trơn và khí dầu mỏ hóa lỏng, chất đốt. Do đó, kết quả kinh doanh và triển vọng phát triển của Công ty có thể bị ảnh hưởng bởi các yếu tố rủi ro được đề cập dưới đây:

- Rủi ro về kinh tế: Địa bàn hoạt động kinh doanh của Công ty đầu tư và phát triển nằm trong lãnh thổ Việt Nam, vì vậy, hoạt động kinh doanh của Công ty sẽ phụ thuộc vào các điều kiện kinh tế trong nước. Trong những năm qua, Chính phủ Việt Nam đã và đang thực hiện nhiều biện pháp để khuyến khích tăng trưởng kinh tế và phân bổ hợp lý các nguồn lực, hỗ trợ nền kinh tế có những bước tăng trưởng đáng kể so với những năm trước đây cũng như so với các quốc gia khác trong khu vực.
- Rủi ro luật pháp: Những rủi ro thay đổi chính sách theo chiều hướng bất lợi cho hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp. Rủi ro luật pháp còn là rủi ro phát sinh từ việc không áp dụng kịp thời, phù hợp với các văn bản pháp luật liên quan đến hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp. Hoạt động kinh doanh của Công ty Cổ phần Vật liệu Xây dựng bị chi phối chủ yếu bởi Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Luật Thương mại, các bộ luật liên quan đến kinh doanh xăng dầu, thuế và các văn bản pháp luật khác liên quan đến các ngành nghề hoạt động kinh doanh của Công ty
- Rủi ro chiến lược: Đồng Nai là một tỉnh trong khu kinh tế trọng điểm phía Nam, là nơi tập trung nhiều kho cảng tiếp nhận và đầu mối cung ứng xăng dầu của các doanh nghiệp lớn. Do vậy thị trường xăng dầu có sự cạnh tranh rất quyết liệt của nhiều doanh nghiệp, đặc biệt là thị trường bán lẻ xăng dầu luôn sôi động với sự tham gia của các doanh nghiệp tư nhân.

Xăng dầu là mặt hàng thiết yếu phục vụ hàng ngày cho đời sống xã hội, có tác động rất lớn đến thị trường tiêu dùng. Thực tế cho thấy, trong cơ chế cạnh tranh hiện nay, việc kinh doanh xăng dầu không còn độc quyền trong khối doanh nghiệp Nhà nước mà có sự tham gia của các doanh nghiệp tư nhân, tạo cho khách hàng có nhiều sự lựa chọn khi dùng sản phẩm này.

- Rủi ro về môi trường, thiên tai: Công ty luôn thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn môi trường trong kinh doanh xăng dầu. 100% CBCNV trong công ty đều giấy chứng nhận nghiệp vụ bảo vệ môi trường trong kinh doanh xăng dầu; 100% CBCNV toàn công ty đều được tập huấn nghiệp vụ PCCC theo quy định. Hàng năm công ty đều có liên hệ cơ quan chức năng lập báo cáo giám sát môi trường, thu gom chất thải nguy hại theo quy định.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2018:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2017	Thực hiện năm 2018	So cùng kỳ	TH So KH
	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	866,66	1.024,81	118,2%	131,9%
	Tổng sản lượng bán ra xăng dầu các loại	Triệu lít	60,98	60,50	99,2%	104,5%
1	Xăng các loại	Triệu lít	27,86	28,58	102,6%	108,1%
2	Dầu D0	Triệu lít	32,96	31,81	96,5%	101,1%
3	F0+ K0	Triệu lít	0,096	0,028	29,2%	
4	Dầu nhòn	Triệu lít	0,06	0,083	138,3%	
5	Gas	Tấn	659,03	659,67	100,1%	113,2%
	Bán ra theo phương thức:					
1	Bán lẻ xăng dầu	Triệu lít	39,62	41,13	103,8%	101,5%
2	Bán buôn	Triệu lít	3,37	1,38	40,9%	61,6%
3	Bán đại lý	Triệu lít	17,99	17,99	100%	126,3%
1	Lợi nhuận gộp	Tỷ đồng	57,88	58,23	100,6%	136,5%
2	Lợi nhuận kế toán trước thuế TNDN	Tỷ đồng	23,79	25,67	107,9%	322,5%
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	18,98	20,61	108,6%	323,5%

4	Nộp Ngân sách	Tỷ đồng	11,09	11,96	107,8%	187,7%
5	Phân phối cổ tức	Tỷ đồng	27	0		

2. Tổ chức và nhân sự

➤ Danh sách Ban điều hành:

Hiện tại, Ban Giám đốc Công ty gồm có 4 thành viên và 1 Kế toán trưởng như sau:

Họ và tên	Chức vụ
Ông Nguyễn Võ Trường Sơn	Giám đốc
Ông Phan Doãn Thân	Phó Giám đốc
Bà Nguyễn Thị Kim Oanh	Phó Giám đốc
Bà Nguyễn Thanh Hoa	Phó Giám đốc
Ông Đỗ Viết Hành	Kế toán trưởng

- Ông Nguyễn Võ Trường Sơn - Giám đốc công ty
Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 240/1E, KP2, Phường Thống Nhất, TP Biên Hòa, Đồng Nai
Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:
+ Sở hữu cá nhân: 2.300 Cổ phiếu (tương ứng 0,11% tỉ lệ Vốn điều lệ)
+ Sở hữu đại diện: 0 Cổ phiếu (tương ứng 0% tỉ lệ Vốn điều lệ)
+ Sở hữu của những người có liên quan: Không
- Ông Phan Doãn Thân – Phó Giám đốc
Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: KP9, phường An Bình, TP Biên Hòa, Đồng Nai
Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:
+ Sở hữu cá nhân: 1.840 Cổ phiếu (tương ứng 0,088 % tỉ lệ Vốn điều lệ)
+ Sở hữu đại diện: 0 Cổ phiếu (tương ứng 0% tỉ lệ Vốn điều lệ)
+ Sở hữu của những người có liên quan: Không
- Bà Nguyễn Thị Kim Oanh – Phó Giám đốc
Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 14, tổ 1, ấp 3, xã Phú Lộc, huyện Tân Phú, Đồng Nai
Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:
+ Sở hữu cá nhân: 0 Cổ phiếu (tương ứng 0% tỉ lệ Vốn điều lệ)
+ Sở hữu đại diện: 0 Cổ phiếu (tương ứng 0% tỉ lệ Vốn điều lệ)
+ Sở hữu của những người có liên quan: Không
- Bà Nguyễn Thanh Hoa – Phó Giám đốc



Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 67 Hàng Giấy, Phường Đồng Xuân, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội

Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:

- + Sở hữu cá nhân: 0 Cổ phiếu (tương ứng 0% tỉ lệ Vốn điều lệ)
- + Sở hữu đại diện: 0 Cổ phiếu (tương ứng 0% tỉ lệ Vốn điều lệ)
- + Sở hữu của những người có liên quan: Không

- Ông Đỗ Viết Hành - Kế toán trưởng

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 3A/1, KP2, Phường Tân Mai, TP Biên Hòa, Đồng Nai

Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:

- + Sở hữu cá nhân: 940 Cổ phiếu (tương ứng 0,045% tỉ lệ Vốn điều lệ)
- + Sở hữu đại diện: 0 Cổ phiếu (tương ứng 0% tỉ lệ Vốn điều lệ)
- + Sở hữu của những người có liên quan: Không

➤ **Những thay đổi trong ban điều hành:**

Trong năm 2018, Công ty đã bổ nhiệm thêm 02 Phó Giám đốc Công ty, cụ thể như sau:

- Bổ nhiệm Bà Nguyễn Thị Kim Oanh là Phó Giám đốc Công ty theo Quyết định số 92/QĐBNCB-CD ngày 10/10/2018;
- Bổ nhiệm Bà Nguyễn Thanh Hoa là Phó Giám đốc Công ty theo Quyết định số 115/QĐBNCB-CD ngày 18/12/2018;

➤ **Số lượng cán bộ, nhân viên:**

Tính đến thời điểm 31/12/2018 tổng số lao động của Công ty là: 102 lao động.

Cơ cấu lao động trong Công ty được phân chia cụ thể như sau:

I	Phân theo giới tính	Số lượng (người)
1	Nam	82
2	Nữ	20
III	Phân theo trình độ	
1	Trên đại học, Đại học	33
2	Cao đẳng	3
3	Trung cấp, sơ cấp	15
4	Chứng chỉ nghề ngắn hạn dưới 03 tháng	42
5	CN kỹ thuật không bằng	9

I	Phân theo giới tính	Số lượng (người)
III	Phân theo loại hợp đồng	
1	Không xác định thời hạn	98
2	Từ 1-3 năm	2
3	Thời vụ	2
	TỔNG CỘNG	102

- **Chính sách đào tạo, lương thưởng, trợ cấp đối với người lao động:**

- + Chính sách đào tạo, lương thưởng, trợ cấp đối với người lao động quyết định số 92/QĐBNCB-CĐ, 100% CBCNV trong công ty đều có giấy chứng nhận nghiệp vụ PCCC và bảo vệ môi trường.
- + Công ty giữ lao động bằng việc áp dụng các chính sách đãi ngộ đối với người lao động, trong đó chủ yếu là chính sách tiền lương và các chính sách bảo trợ và đãi ngộ khác.
- + Việc nâng bậc và chuyển ngạch lương: Công ty thực hiện quy chế nâng bậc theo tiêu chuẩn của Nhà nước đồng thời hàng năm Công ty tổ chức đánh giá cho CBCNV hội đủ điều kiện, tiêu chuẩn để được hưởng và các chính sách bảo trợ và đãi ngộ như:
 - Đáp ứng nhu cầu về trình độ chuyên môn;
 - Có khả năng đáp ứng công việc đòi hỏi trình độ cao hơn.
- + Kết quả đánh giá là cơ sở để Công ty xem xét đề nghị nâng lương và được hưởng và các chính sách bảo trợ và đãi ngộ.

Mức lương bình quân

Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2018
Mức lương bình quân (đồng/người/tháng)	17.650.000	16.651.000

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

a) Các khoản đầu tư xây dựng cơ bản năm 2018:

Trong năm Công ty sửa chữa nâng cấp các cửa hàng, tổng số tiền là: 787.680.213 đồng, cụ thể:

- Đường ống công nghệ, bể chứa của CH Tân Biên = 193.882.800 đồng
- Đường ống công nghệ, bể chứa của CH Tân Biên = 233.915.229 đồng
- Nhà Văn phòng, nhà vệ sinh của CH Trảng Bom = 41.818.182 đồng

Các hợp đồng lớn của Công ty chủ yếu là các hợp đồng cung cấp xăng, dầu các

loại cho các khách hàng trên địa bàn tỉnh và vùng lân cận.

Một số hợp đồng tiêu biểu với các khách hàng năm 2018, cụ thể như sau:

Danh mục các hợp đồng thực hiện năm 2018

STT	Đối tác	Dịch vụ cung cấp	Giá trị Hợp đồng (VNĐ)
1	Công ty TNHH Thành Thái	Xăng, dầu các loại	88.220.000.000
2	Công ty TNHH MTV Quý Như Ngọc	Xăng, dầu các loại	57.700.000.000
3	DNTN Trạm xăng dầu Đức Hưng	Xăng, dầu các loại	30.117.000.000
4	DNTN dịch vụ thương mại vận tải Toàn Thắng	Xăng, dầu các loại	26.500.000.000
5	DNTN xăng dầu Nguyệt Hạnh	Xăng, dầu các loại	21.571.000.000
6	Công ty TNHH trạm xăng dầu 561	Xăng, dầu các loại	18.800.000.000
7	DNTN Thành Trung	Xăng, dầu các loại	16.200.000.000
8	DNTN xăng dầu Mỹ Đình	Xăng, dầu các loại	14.500.000.000
9	Công ty TNHH Phương Du	Xăng, dầu các loại	3.950.000.000
10	Công ty TNHH Thương mại Minh Đại	Xăng, dầu các loại	10.000.000.000
11	DNTN Xăng dầu Việt Khánh Đa	Xăng, dầu các loại	8.100.000.000
12	Công ty TNHH Mộng Ngọc	Xăng, dầu các loại	2.000.000.000
13	Công ty CP xây dựng và Sản xuất Vật liệu xây dựng Biên Hoà	Xăng, dầu các loại	7.096.000.000
14	DNTN Thành Nhân	Xăng, dầu các loại	12.700.000.000

b) Các công ty con, công ty liên kết:

Công ty có các Công ty liên kết và thông tin về công ty liên kết này như sau:

- Công ty TNHH Thực phẩm Rạng Đông:

- + Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 3600248537 do Sở KH&ĐT tỉnh Đồng Nai cấp lần đầu ngày 20/06/1996 và thay đổi lần thứ tư ngày 25/07/2016.
- + Trụ sở chính: 01A, Xa lộ Hà Nội, Phường Tân Biên, Thành phố Biên Hoà, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam
- + Hoạt động kinh doanh chính: Dịch vụ ăn uống công cộng, chế biến bữa ăn công nghiệp, kinh doanh thực phẩm và giết mổ gia súc; Bán buôn thực phẩm
- + Số vốn góp Công ty sở hữu tại Công ty TNHH Thực phẩm Rạng Đông (tính đến ngày 31/12/2018) là: 1.100.000.000 đồng, chiếm 44% vốn điều lệ của

Công ty TNHH Thực phẩm Rạng Đông.

4. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2018	% Tăng/Giảm
Tổng giá trị tài sản	86.343.169.908	81.666.679.666	-5,41%
Doanh thu thuần	864.647.206.494	1.023.852.128.748	18,41%
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	23.773.406.135	25.881.108.348	8,87%
Lợi nhuận khác	15.111.092	-206.451.350	-
Lợi nhuận trước thuế	23.788.517.227	25.674.656.998	7,93%
Lợi nhuận sau thuế	18.975.825.121	20.614.036.942	8,63%

Nguồn: BCTCKT năm 2017, năm 2018 của CTCP VLXD&CD Đồng Nai

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

STT	Khoản mục	ĐVT	Năm 2017	Năm 2018
I.	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
1	Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	1,21	2,43
2	Hệ số thanh toán nhanh	Lần	0,97	2,13
II.	Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
1	Hệ số nợ/Tổng tài sản	Lần	0,59	0,31
2	Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	Lần	1,43	0,45
III.	Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
1	Vòng quay hàng tồn kho bình quân	vòng	38,09	98,23
2	Doanh thu thuần/Tổng tài sản	Lần	10,01	12,54
IV.	Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
1	Hệ số lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	2,19	2,01
2	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	53,34	36,69
3	Hệ số lợi nhuận sau thuế /Tổng tài sản	%	21,98	25,24
4	Hệ số lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	2,75	2,53

Nguồn: BCTCKT năm 2017, năm 2018 của CTCP VLXD&CD Đồng Nai

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

5.1. Cổ phần

Tổng số cổ phần đang lưu hành: 2.079.800 cổ phần

Loại cổ phần đang lưu hành: Cổ phần chuyển nhượng tự do

5.2. Cơ cấu cổ đông

Cơ cấu cổ đông của Công ty Cổ phần Vật liệu Xây dựng và Chất đốt Đồng Nai tại ngày chốt danh sách cổ đông 05/09/2018 để thực hiện đăng ký chứng khoán tập trung tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) như sau:

Cơ cấu cổ đông của Công ty tại ngày 05/09/2018

Stt	Cổ đông	Số lượng cổ đông	Số cổ phần	Giá trị (đồng)	Tỷ trọng (%)
1	Trong nước	103	2.079.800	20.798.000.000	100,00%
-	Tổ chức	02	547.500	5.475.000.000	26,32%
-	Cá nhân	101	1.532.300	15.323.000.000	73,68%
2	Nước ngoài	0	0	0	0%
-	Tổ chức	0	0	0	0%
-	Cá nhân	0	0	0	0%
3	Cổ phiếu Quỹ	0	0	0	0%
	Tổng cộng (1)+(2)+(3)	103	2.079.800	20.798.000.000	100,00%

Nguồn: Danh sách cổ đông chốt ngày 05/09/2018

5.3. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

Không phát sinh trong năm 2018.

5.4. Giao dịch cổ phiếu quỹ

Không phát sinh trong năm 2018.

5.5. Các chứng khoán khác

Không có.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

➤ Đánh giá tình hình:

Trong năm 2018, mặc dù tình hình kinh doanh còn gặp không ít khó khăn như giá bán lẻ xăng dầu không ổn định, lúc tăng lúc giảm đã làm cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty luôn bị thách thức và khó khăn trong việc quản lý điều hành, ngoài ra còn ảnh hưởng dự án công trình của Nhà nước tại một số địa điểm kinh doanh của Công ty, bên cạnh đó là sự cạnh tranh của các đối thủ trên địa bàn hoạt động, tuy nhiên dưới sự chỉ đạo xuyên suốt của Hội đồng Quản trị cũng

như sự điều hành linh hoạt và có trách nhiệm của Ban Giám đốc; đội ngũ cán bộ lãnh đạo có nhiều năm kinh nghiệm, tận tâm với công việc; trong đơn vị có sự đoàn kết nhất trí cao, thực hành tiết kiệm trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, hơn thế nữa Công ty cổ phần Vật liệu xây dựng và Chất đốt Đồng Nai là doanh nghiệp kinh doanh xăng dầu có uy tín ở tỉnh Đồng Nai đã mang lại những kết quả tích cực trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, cụ thể như sau:

- Doanh thu trong năm đạt 131,9% tăng 31,9% so kế hoạch; so với cùng kỳ tăng 18,2%;
- Tổng sản lượng hàng bán ra so với kế hoạch vượt 4,5%, so cùng kỳ giảm 0,8%. Nguyên nhân: ngoài nguyên nhân giảm sản lượng do yếu tố xây dựng giao thông của Nhà nước, thì sản lượng giảm so cùng kỳ là do giảm ở mảng bán buôn.
 - + Đối với xăng dầu bán lẻ: các cửa hàng vẫn đảm bảo hoạt động tốt, dịch vụ bán hàng ngày càng được cải thiện, uy tín. Sản lượng bán ra trong năm đều hoàn thành và hoàn thành vượt kế hoạch (đạt 101,5%), so cùng kỳ tăng 3,8% và đây là mảng kinh doanh mang lại lợi nhuận chủ lực của Công ty.
 - + Đối với mặt hàng xăng dầu bán đại lý đạt 126,3% vượt 26,3% so kế hoạch. Nguyên nhân ngoài lý do những đại lý của Công ty là những đại lý lớn có năng lực bán hàng tốt thì lý do chính là chính sách giá cả và chiết khấu dành cho các đại lý phù hợp nên được khách hàng gắn bó lâu dài.
 - + Đối với mặt hàng xăng dầu bán buôn: do cạnh tranh quyết liệt và không lành mạnh từ những nơi bán hàng có nguồn gốc trôi nổi không chịu thuế nên sản lượng đã giảm 59,1% so cùng kỳ
 - + Đối với mặt hàng Gas: có sự cạnh tranh rất lớn trên thị trường, một số đối thủ sử dụng hàng trôi nổi không rõ nguồn gốc, không rõ chất lượng, không phải chịu thuế VAT. Tuy nhiên do sự đảm bảo uy tín về số lượng, chất lượng và phương thức phục vụ nên công ty đã ổn định đối với mặt hàng này.
- Lợi nhuận gộp đạt 58,23 tỷ đồng, tăng 36,5% so kế hoạch. Nguyên nhân chủ yếu Công ty đã tìm kiếm nguồn hàng có giá tốt nhưng vẫn đảm bảo chất lượng đồng thời có kế hoạch mua bán hàng linh hoạt trong những thời điểm biến động giá
 - + Chủ quan: do sản lượng bán lẻ trong năm tăng, quản lý chi phí chặt chẽ, sử dụng nguồn vốn hợp lý, quản lý hàng tồn kho hiệu quả.
 - + Khách quan: do chiết khấu xăng dầu tương đối ổn định ở mức cao.

- Về công tác quản lý chi phí: Thực hiện chủ trương tiết kiệm, đồng thời để nâng cao hiệu quả kinh doanh, ngay từ đầu năm Công ty đã triển khai các biện pháp nhằm thực hiện quản lý chi phí chặt chẽ, lập kế hoạch chi phí đến từng cửa hàng, bộ phận. Các đơn vị thực hiện chi phí theo kế hoạch, do đó Công ty vẫn giữ được chi phí ở mức thấp mang lại hiệu quả SXKD cao.
- Lợi nhuận sau thuế hoàn thành vượt kế hoạch 223,5% so với cùng kỳ tăng 8,6%
- Lãi cơ bản trên cổ phiếu là 9.911 đồng, đem lại lợi tức cao cho Chủ sở hữu và cổ đông của Công ty.

2. Tình hình tài chính năm 2018

2.1. Tình hình tài sản:

A- Tài sản ngắn hạn **61.361.725.080** trong đó:

- Tiền và các khoản tương đương tiền: 12.365.051.944
- Các khoản phải thu ngắn hạn: 41.556.609.548
- Hàng tồn kho: 7.440.063.588

B- Tài sản dài hạn: **20.304.954.586** trong đó:

- Các khoản phải thu dài hạn: 1.112.900.000
- Tài sản cố định: 15.848.701.756
- Đầu tư tài chính dài hạn: 1.100.000.000
- Tài sản dở dang dài hạn: 132.000.000
- Tài sản dài hạn khác: 2.111.352.830

Tổng cộng tài sản: **81.666.679.666**

2.2. Tình hình nợ phải trả:

25.476.178.660 trong đó:

- Nợ ngắn hạn: 25.273.611.993
- Nợ dài hạn: 202.566.667

2.3. Vốn chủ sở hữu:

56.190.501.006 trong đó:

- Vốn góp của chủ sở hữu: 20.798.000.000
- Quỹ đầu tư phát triển: 12.323.598.766
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối: 23.068.902.240

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

- Sắp xếp, bố trí nhân sự hợp lý, phù hợp với khả năng và sở trường của từng người, do đó giảm chi phí về tiền lương và tăng năng suất lao động.
- Linh hoạt trong chính sách về giá cả để bán hàng cho từng đối tượng, nhằm thu

- hút khách hàng và nâng cao lợi nhuận.
- Quản lý chi phí chặt chẽ, nhất là trong xây dựng cơ bản, đôn đốc thu hồi công nợ nhanh để quay nhanh vòng vốn.
 - Thực hiện chủ trương tiết kiệm, đồng thời để nâng cao hiệu quả kinh doanh, ngay từ đầu năm Công ty đã triển khai các biện pháp nhằm thực hiện quản lý chi phí chặt chẽ, lập kế hoạch chi phí đến từng cửa hàng, bộ phận. Các đơn vị thực hiện chi phí theo kế hoạch, do đó Công ty vẫn giữ được chi phí ở mức thấp mang lại hiệu quả SXKD cao.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Thực hiện chiến lược phát triển bền vững, thông qua các mục tiêu cụ thể như sau:

- Đối với công tác kinh doanh:
 - + Tăng cường công tác Marketing, giữ vững các khách hàng truyền thống và tìm kiếm nguồn khách hàng mới;
 - + Tăng cường chất lượng dịch vụ bán hàng, đảm bảo chất lượng, số lượng để giữ vững thương hiệu;
 - + Theo dõi sát, nắm bắt kịp thời tình hình biến động giá cả xăng dầu để điều hành dự trữ hàng hóa hợp lý, cơ hội tăng thêm lợi nhuận;
 - + Phối hợp chặt chẽ với nhà cung cấp, thường xuyên kiểm tra để đảm bảo số lượng, chất lượng bán cho khách hàng;
 - + Tiếp tục tích cực tăng cường công tác tiếp thị tìm kiếm khách hàng mới để tăng sản lượng, tăng doanh thu;
 - + Tìm kiếm thêm những nguồn hàng mới có giá tốt nhưng vẫn đảm bảo chất lượng và tính hợp pháp;
 - + Đầu tư cơ sở vật chất; xây dựng cơ bản: sửa chữa lại toàn bộ các cửa hàng cho khang trang, sáng đẹp để nhận diện thương hiệu thu hút khách hàng.
- Đối với công tác quản lý, điều hành:
 - + Tăng cường chất lượng quản lý thông qua công tác kiểm tra, giám sát;
 - + Theo dõi chặt chẽ tình hình biến động của thị trường từ đó có những quyết định hợp lý nhằm tối đa hóa lợi nhuận cho Công ty cũng như cổ đông;

- + Nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng;
 - + Đưa Công nghệ thông tin vào việc điều hành và quản lý kinh doanh; đầu tư và phát triển hệ thống phần mềm quản trị công tác kinh doanh;
 - + Tăng cường công tác kiểm tra phòng chống cháy nổ, an ninh trật tự nhằm tạo môi trường kinh doanh an toàn, văn minh;
 - + Quản lý chi phí tốt, tiết kiệm các khoản chi không cần thiết để giảm chi phí chung đến mức tối đa;
 - + Sử dụng vốn lưu động hiệu quả nhằm giảm chi phí tài chính, gia tăng lợi nhuận.
- Đối với công tác nhân sự:
 - + Ổn định và phát triển thêm nhân sự đáp ứng nhu cầu sản xuất kinh doanh;
 - + Tăng cường đào tạo nâng cao chất lượng lực lượng cán bộ quản lý, lực lượng kế thừa;
 - + Chú trọng công tác đào tạo và phát triển nguồn nhân lực của công ty, bổ sung nhân lực phụ trách Marketing để hỗ trợ mục tiêu phát triển khách hàng mới;
 - + Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ để đáp ứng nhu cầu công tác trước mắt và lâu dài;
 - + Hoàn thiện chính sách lương, cơ cấu nhân sự, phân công ca kíp hợp lý đảm bảo sức khỏe cho người lao động tái sản xuất;
 - + Đảm bảo thu nhập của người lao động tương xứng với kết quả lao động giúp người lao động yên tâm công tác trong môi trường làm việc công bằng và có tính cạnh tranh.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá chung tình hình hoạt động của Công ty

Xăng dầu là mặt hàng thiết yếu phục vụ hàng ngày cho đời sống xã hội, có tác động rất lớn đến thị trường tiêu dùng. Thực tế cho thấy, trong cơ chế cạnh tranh hiện nay, việc kinh doanh xăng dầu không còn độc quyền trong khối doanh nghiệp Nhà nước mà có sự tham gia của các doanh nghiệp tư nhân, tạo cho khách hàng có nhiều sự lựa chọn khi dùng sản phẩm này.

Từ đầu năm 2018 Nhà nước chuyển đổi từ xăng 92 qua xăng E5, loại xăng này rất mới mẻ nên nhiều khách hàng còn lo ngại chưa sử dụng nhiều, xăng 92 trước đây lại là mặt hàng tiêu thụ chính của Công ty nên trong 2 tháng đầu năm 2018 sản lượng bán ra của Công ty bị giảm đáng kể, đến nay khách hàng cũng đã quen dần với sản phẩm này.

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, Công ty luôn phải đối đầu với những sự cạnh tranh nêu trên, còn gặp không ít khó khăn như giá bán lẻ xăng dầu không ổn định, lúc tăng lúc giảm đã làm cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty luôn bị thách thức và khó khăn trong việc quản lý điều hành, ngoài ra còn ảnh hưởng dự án công trình của Nhà nước tại một số địa điểm kinh doanh của Công ty. Tuy nhiên dưới sự chỉ đạo xuyên suốt của Hội đồng Quản trị cũng như sự điều hành linh hoạt và có trách nhiệm của Ban Giám đốc; đội ngũ cán bộ lãnh đạo có nhiều năm kinh nghiệm, tận tâm với công việc; trong đơn vị có sự đoàn kết nhất trí cao, thực hành tiết kiệm trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, hơn thế nữa Công ty cổ phần Vật liệu xây dựng và Chất đốt Đồng Nai là doanh nghiệp kinh doanh xăng dầu có uy tín ở tỉnh Đồng Nai. Công ty luôn luôn xây dựng uy tín với phương châm bán hàng “Đúng chất lượng, đủ số lượng, văn minh, lịch sự” vì vậy đến nay thương hiệu Công ty đã được khẳng định và thu hút lượng khách.

Tuy trong năm có sự thay đổi hình thức doanh nghiệp, từ công ty cổ phần 51% vốn góp của nhà nước chuyển sang công ty cổ phần 100% vốn góp của cá nhân và tổ chức khác, nhưng hoạt động kinh doanh của Công ty không bị ảnh hưởng mà vẫn đảm bảo kết quả kinh doanh tốt.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc Công ty

- Căn cứ vào Điều lệ công ty và các quy chế quản trị nội bộ, HĐQT đã phân cấp ủy quyền cho Ban Giám đốc chủ động quyết định một số vấn đề liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh đồng thời thiết lập cơ chế kiểm tra/giám sát thông qua hệ thống các báo cáo và các kỳ họp HĐQT, được thể hiện qua các quyết định/ng nghị quyết, giải quyết các vấn đề trong điều hành hoạt động kinh doanh, công nợ, ...
- Các thành viên trong Ban Giám đốc là những người có trình độ chuyên môn, năng lực và phẩm chất, được đào tạo đầy đủ về chuyên môn, am hiểu về các lĩnh vực được giao phụ trách và đã có nhiều năm kinh nghiệm trong lĩnh vực hoạt

động kinh doanh của Công ty.

- Kết thúc năm 2018, HĐQT đánh giá Ban Giám đốc và các cán bộ khác trong Công ty đã thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết của Hội đồng quản trị. Tuy nhiên cần phải chấn chỉnh lại một số thiếu sót trong mối quan hệ hợp tác kinh doanh ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Năm 2019, HĐQT sẽ đẩy mạnh công tác chỉ đạo tập trung một số hoạt động của Công ty như sau:

- Thực hiện quyền và trách nhiệm của Hội đồng quản trị được quy định tại Điều lệ, đảm bảo thực hiện mục tiêu của Đại hội đồng cổ đông và quyền lợi của cổ đông;
- Xây dựng định hướng hoạt động kinh doanh của Công ty theo Nghị quyết của Đại hội cổ đông nhằm đảm bảo hoàn thành tốt các chỉ tiêu kinh doanh năm 2019;
- Tăng cường công tác giám sát, phối hợp cùng Ban Giám đốc và cán bộ quản lý Công ty điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty đạt hiệu quả cao;
- Củng cố lại bộ máy tổ chức, nhân sự, tác phong làm việc; phong cách phục vụ khách hàng;
- Mở rộng mạng lưới kinh doanh và đẩy mạnh phát triển hoạt động kinh doanh của Công ty;
- Tăng cường công tác đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ để đáp ứng nhu cầu công việc;
- Quan tâm và bảo vệ quyền lợi hợp pháp chính đáng tối đa của các cổ đông cũng như quan tâm đến thu nhập, quyền lợi và điều kiện làm việc của toàn thể CBCNV trong Công ty;
- Lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2019 của Công ty có hiệu quả nhất;
- Hoàn tất công tác phát hành cổ phiếu tăng vốn Điều lệ Công ty mà Đại Hội đồng cổ đông bất thường ngày 02/10/2018 đã phê duyệt chủ trương.

4. Đánh giá chung những kết quả đạt được của Công ty

Trên cơ sở đánh giá được những khó khăn và thuận lợi của tình hình kinh tế trong nước, công tác dự báo thị trường trên địa bàn hoạt động, năm 2018 vừa qua Công ty đã đạt được một số kết quả đáng ghi nhận. Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty tăng trưởng và phát triển tốt thể hiện qua các chỉ số tài chính, chỉ tiêu hoạt động kinh doanh của Công ty đều vượt mốc kế hoạch đề ra. Công ty đã tạo được công ăn việc làm ổn

định cũng như đảm bảo nguồn thu nhập cho người lao động. Bên cạnh đó, với chiến lược bán hàng Công ty vẫn giữ chân được các khách hàng lớn, truyền thống cũng như phát triển nguồn khách hàng mới. Các số liệu cụ thể về doanh thu, lợi nhuận, cổ tức được trình bày cụ thể trong Báo cáo tài chính kiểm toán được đính kèm Báo cáo này.

V. Quản trị công ty.

1. Hội đồng quản trị: gồm 5 thành viên

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Ông Nguyễn Văn Chi	Chủ tịch HĐQT
2	Phạm Văn Nam	Phó Chủ tịch HĐQT- Không điều hành
3	Nguyễn Võ Trường Sơn	Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc
4	Phan Doãn Thân	Thành viên HĐQT kiêm Phó Giám đốc
5	Đỗ Viết Hành	Thành viên HĐQT Kiêm Kế toán Trưởng

Trong năm qua hoạt động của Hội đồng quản trị đã đạt được kết quả tốt, các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị đã luôn bám sát tình hình thực tế đơn vị, luôn có sự đồng thuận rất cao của Hội đồng quản trị, công tác kiểm tra giám sát việc thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng quản trị được tăng cường. Các vấn đề Công ty trình duyệt đều được Hội đồng quản trị đưa ra quyết định kịp thời đáp ứng hoạt động của Công ty.

Trong năm có sự thay đổi thành viên Hội đồng quản trị, cụ thể là Miễn nhiệm Thành viên HĐQT đối với ông Nguyễn Hồng Quân, lý do thực hiện việc thoái vốn Nhà nước tại Công ty Cổ phần Vật liệu Xây dựng và Chất đốt Đồng Nai và Ông Nguyễn Hồng Quân đã có đơn xin từ nhiệm thôi không tham gia Hội đồng quản trị Công ty; Bầu ông Nguyễn Văn Chi tham gia Thành viên HĐQT và giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT Công ty. Việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT nêu trên đã được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết nhất trí thông qua ngày 02/10/2018

Năm 2018 Hội đồng quản trị Công ty đã có 15 phiên họp

- Cuộc họp lần thứ nhất vào ngày 05/01/2018: Thông qua việc chi trả cổ tức năm 2017; thông qua thang, bảng lương của Công ty; thông qua việc chuyển xếp lương đối với các chức danh: Giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng, Trưởng Ban kiểm soát và trưởng các phòng nghiệp vụ.

- Cuộc họp lần 2 vào ngày 06/01/2018: Thông qua chủ trương giao dịch cổ phiếu Công ty cổ phần Vật liệu xây dựng và Chất đốt Đồng Nai trên Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội (UPCOM)
- Cuộc họp lần 3 vào ngày 28/03/2018: Thông qua kết quả hoạt động kinh doanh năm 2017; thông qua kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2018; thông qua thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018; thông qua trình Đại hội đồng cổ đông mức chi thù lao cho HĐQT, Ban Kiểm soát và Thư ký HĐQT Công ty năm 2018.
- Cuộc họp lần 4 vào ngày 28/03/2018: Thông qua Quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng thực hiện năm 2017 và kế hoạch năm 2018 của Công ty.
- Cuộc họp lần 5 vào ngày 30/03/2018: Thông qua mức giá giao dịch tham chiếu cổ phiếu của Công ty cổ phần Vật liệu xây dựng và Chất đốt Đồng Nai trên Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội (UPCOM)
- Cuộc họp lần 6 vào ngày 02/04/2018: Thông qua việc thực hiện giao dịch tín dụng và thông qua các hợp đồng có liên quan giữa Công ty và Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – Chi nhánh Đồng Nai
- Cuộc họp lần 7 vào ngày 10/04/2018: Thông qua việc vay vốn Ngân hàng với mục đích bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Cuộc họp lần 8 vào ngày 13/04/2018: Thông qua mức chi thù lao cho HĐQT, BKS, Thư ký HĐQT Công ty năm 2018.
- Cuộc họp lần 9 vào ngày 11/06/2018: Thông qua việc đầu tư dự án thành lập cửa hàng xăng dầu An Phước.
- Cuộc họp lần 10 vào ngày 17/07/2018: Thông qua kết quả hoạt động kinh doanh 6 tháng đầu năm 2018; thông qua công tác xây dựng cơ bản dự án Trạm xăng dầu An Phước, sửa chữa xây dựng lại Văn phòng cho cửa hàng xăng dầu Long Phước; thông qua báo cáo của Giám đốc về việc lắp đặt thiết bị ghi, in kết quả đo trên trụ bơm tại các cửa hàng khi nhà nước có yêu cầu và lắp đặt Camera tại văn phòng Công ty và các cửa hàng.
- Cuộc họp lần 11 vào ngày 16/8/2018. Nội dung cuộc họp:

1. Thông qua việc Tổ chức Đại hội cổ đông bất thường vào ngày 02/10/2018
 2. Thông qua dự thảo Điều lệ Công ty sửa đổi trình Đại hội cổ đông phê duyệt
 3. Thông qua việc giao Giám đốc xây dựng phương án tăng vốn chi tiết và thuê đơn vị tư vấn hoàn chỉnh để HĐQT trình ĐHCĐ vào ngày 02/10/2018
 4. Thông qua đơn xin từ nhiệm chức vụ thành viên HĐQT của ông Nguyễn Hồng Quân
 5. Thông qua Danh sách ứng cử viên bầu bổ sung thành viên HĐQT trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.
 6. Thông qua ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2018 vào ngày 02/10/2018.
- Cuộc họp lần 12 vào ngày 31/08/2018: Thông qua việc nâng bậc lương đối với ông Nguyễn Võ Trường Sơn – Giám đốc Công ty, thời gian từ ngày 01/9/2018.
 - Cuộc họp lần 13 vào ngày 21/09/2018. Nội dung cuộc họp:
 1. Thông qua dự thảo Quy chế quản trị Công ty; dự thảo phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn Điều lệ Công ty; thông qua dự thảo nội dung chương trình và tài liệu dự thảo trình Đại hội đồng cổ đông
 2. Thông qua trình Đại hội đồng cổ đông chấp thuận đơn xin từ nhiệm Thành viên BKS đối với bà Nguyễn Thị Kim Oanh
 3. Thông qua việc bầu bổ sung Thành viên BKS Công ty trình Đại hội đồng cổ đông
 4. Thông qua việc bổ sung vào chương trình Đại hội việc miễn nhiệm và bầu bổ sung Thành viên BKS Công ty
 - Cuộc họp lần 14 vào ngày 10/10/2018. Nội dung cuộc họp:
 1. Thông qua đơn xin từ nhiệm chức vụ Chủ tịch HĐQT của ông Phan Doãn Thân.
 2. Thông qua bầu ông Nguyễn Văn Chi, giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT Công

ty từ ngày 10/10/2018

3. Thông qua việc bổ nhiệm bà Nguyễn Thị Kim Oanh, giữ chức vụ Phó Giám đốc Công ty, thời gian từ 10/10/2018.

- Cuộc họp lần 15 vào ngày 18/12/2018: Tiếp nhận và bổ nhiệm bà Nguyễn Thanh Hoa, giữ chức vụ Phó Giám đốc Công ty.

2. Ban Kiểm soát: gồm 3 thành viên

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Hoàng Thu Phương	Trưởng Ban kiểm soát
2	Tổng Duy Khương	Thành viên Ban kiểm soát
3	Trịnh Thành Đô	Thành viên Ban kiểm soát

Trong năm 2018, hoạt động của Ban kiểm soát là giám sát hoạt động của HĐQT và Ban Giám đốc trong việc triển khai thực hiện các quy định của Nhà nước, Nghị quyết của ĐHĐCĐ... Công tác giám sát được thực hiện liên tục và có sự phối hợp chặt chẽ của các Phòng chuyên môn của Công ty. Đồng thời, Ban kiểm soát cũng giám sát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và công tác quản lý điều hành, việc thực hiện quy chế bán hàng, xử lý công nợ, giám sát các hoạt động đầu tư, xây dựng cơ bản ...

VI. Báo cáo tài chính 2018 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019.

1. Báo cáo tài chính năm 2018 (được đính kèm báo cáo này)

- Ý kiến kiểm toán:

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã được phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Vật liệu Xây dựng và Chát đốt Đồng Nai tại ngày 31 tháng 12 năm 2018, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

- Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019

Chỉ tiêu	ĐVT	KH năm 2019
Tổng doanh thu	Tỷ đồng	1.212,489
Tổng sản lượng xăng dầu bán ra	Triệu lít	79,189



Gas chất đốt	Tấn	857
Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	33,535
Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	26,828
Nộp Ngân sách	Tỷ đồng	14,359
Phân phối cổ tức	Tỷ đồng	0

Trên đây là báo cáo thường niên năm 2018 của Công ty Cổ phần Vật liệu xây dựng và Chất đốt Đồng Nai.

Nơi nhận:

- UBCK Nhà nước (CBTT)
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội (CBTT)
- TV HĐQT (b/cáo)
- Trường BKS (b/cáo)
- Phòng Kế toán_lưu
- Phòng Tổ chức HC_lưu

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Võ Trường Sơn